

Số: 263 /QĐ-ĐHCNVТ

Phủ Thọ, ngày 19 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

Căn cứ Quyết định 4573/QĐ-BCT ngày 23/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì; Nghị quyết số 04/NQ-HĐT ngày 30/6/2021 của Hội đồng Trường ban hành Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV;

Căn cứ Thông tư số 15/VBHN-BCT ngày 23/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thi hành công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương;

Theo đề nghị của Trường phòng Tổ chức – Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực thực hiện kể từ năm học 2021 - 2022.

Điều 3. Trường các đơn vị trực thuộc, toàn thể viên chức và người lao động của Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, Hội đồng trường (đề b/c);
- Hiệu trưởng; Chủ tịch HĐ trường;
- Các đ/c Phó Hiệu trưởng;
- Như Điều 3;
- VP: Đảng ủy, CĐ, Đoàn TN;
- Lưu: VT.



PGS.TS. Vũ Đình Ngo

QUY ĐỊNH
VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 263/QĐ-ĐHCNVT ngày 19/5/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì bao gồm: đối tượng, nội dung thi đua, tổ chức phát động phong trào thi đua; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định, trao tặng; quy trình xét khen thưởng; thủ tục, hồ sơ khen thưởng; hội đồng thi đua khen thưởng cấp trường.

Quy chế này không quy định về tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú; danh hiệu, tiêu chuẩn thi đua của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức đoàn thể; hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn khen thưởng cho sinh viên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua

- a) Trường và các đơn vị thuộc nhà trường được thành lập từ 1 năm trở lên;
- b) Viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (gọi tắt là viên chức) đang làm việc hoặc đang trong thời gian tập sự, người lao động làm việc hợp đồng không xác định thời hạn hoặc xác định thời hạn từ 01 năm trở lên thuộc nhà trường và phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Có thời gian làm việc thực tế tại trường lớn hơn 10 tháng (>10 tháng);
- Nghỉ dưới 40 ngày làm việc;
- Không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (quyết định kỷ luật vẫn còn hiệu lực trong năm học).

c) Các đối tượng đặc thù

- Viên chức được điều chuyển vị trí việc làm sang đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua, khen thưởng. Trường hợp viên chức

có thời gian công tác tại đơn vị trước khi chuyển đến từ 6 tháng trở lên, khi xét danh hiệu thi đua, khen thưởng phải có ý kiến nhận xét bằng văn bản của đơn vị trước khi chuyển đến.

- Viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến". Trường hợp viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xếp tương đương danh hiệu "Lao động tiên tiến" để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác.

- Viên chức nghỉ chế độ trong năm học nhưng có thời gian công tác tại Trường từ 10 tháng trở lên trong năm học nếu được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ vẫn được xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Nữ viên chức nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

2. Đối tượng khen thưởng

Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này; các tổ chức chính trị xã hội; tổ chức đoàn thể khác; tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhiều đóng góp, hỗ trợ sự phát triển của nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết.
- b) Xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ kết quả phong trào thi đua;
- d) Việc xét thi đua phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.
- c) Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị và viên chức.

d) Việc xét thi đua phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.

2. Nguyên tắc khen thưởng

- a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời; khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

c) Khi xét khen thưởng người đứng đầu đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

d) Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

đ) Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

e) Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

f) Việc khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.

g) Khen thưởng đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể thì tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN THI ĐUA

Mục 1

TỔ CHỨC THI ĐUA, HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THI ĐUA

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn Trường; phối hợp với các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Trường để tổ chức phát động, tổng kết và nhân rộng các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính là đơn vị thường trực công tác thi đua, khen thưởng phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch công tác hằng năm và dài hạn về công tác thi đua, khen thưởng để tham mưu, đề xuất Hiệu trưởng về chủ trương, nội dung, chương trình, kế

hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức và kiểm tra về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức và kiểm tra các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến, đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

3. Trường các đơn vị chủ động phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên chỉ đạo, tổ chức phát động từ đầu năm học và duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng. Trước khi kết thúc năm học 01 tháng, các đơn vị cần tổ chức tổng kết thi đua, khen thưởng của tập thể, cá nhân.

Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất, những gương tốt, việc tốt, gương điển hình tiên tiến tiêu biểu có tác dụng giáo dục, nêu gương, Trường đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm đề nghị khen thưởng kịp thời mà không nhất thiết phải gắn với việc tham gia đăng ký thi đua và không cần phải đợi đến lúc tổng kết thi đua.

4. Các tổ chức đoàn thể như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Ban nữ công phối hợp chặt chẽ với trường đơn vị cùng cấp chỉ đạo tổ chức phát động và duy trì thường xuyên phong trào thi đua, nhân rộng các phong trào thi đua và các gương điển hình tiên tiến trong phạm vi đơn vị; chủ động phát hiện, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

Điều 5. Hình thức và nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

a) Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hằng ngày, hằng tháng, hằng quý, hằng năm của đơn vị, của nhà trường.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại đơn vị để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm học, trường đơn vị tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

b) Thi đua chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc phần đầu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của nhà trường và đơn vị. Nhà trường, tổ chức chính trị - xã hội chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

Thi đua theo chuyên đề tổ chức trong phạm vi trường: khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua 01 năm trở lên, lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu đề nghị Hiệu trưởng tặng thưởng.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

a) Phong trào thi đua cần có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách đề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của nhà trường, đơn vị, cá nhân.

b) Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu của phong trào thi đua để xây dựng các tiêu chí đánh giá phù hợp với thực tế và để làm căn cứ bình xét thi đua, khen thưởng trong các kỳ sơ kết, tổng kết.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện, chú trọng công tác chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn kiểm tra. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua. Việc phát hiện điển hình tiên tiến là nhiệm vụ trọng tâm trong tổ chức các phong trào thi đua.

Mục 2

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 6. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua thường xuyên

a) Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

- Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
- Chiến sĩ thi đua cấp bộ;
- Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- Lao động tiên tiến.

b) Danh hiệu thi đua đối với tập thể

- Cờ thi đua của Chính phủ;
- Cờ thi đua cấp bộ;
- Tập thể lao động xuất sắc;
- Tập thể lao động tiên tiến.

2. Danh hiệu thi đua theo đợt, thi đua theo chuyên đề được xây dựng căn cứ theo các đợt phát động thi đua theo đợt và theo chuyên đề.

Điều 7. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số viên chức có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ”;

b) Thành tích sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học của viên chức để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

2. Thời điểm xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ” lần hai.

Điều 8. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ” được xét tặng cho viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số viên chức có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Viên chức được đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ” có tối thiểu 03 sáng kiến hoặc đề tài, được công nhận. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ” do người đứng đầu Bộ xem xét, công nhận;

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” được xét tặng theo năm học.

Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao; đối với giảng viên xếp loại trong năm học phải đạt giảng viên loại giỏi;

c) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được công nhận hoặc có đề tài, công trình nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu, công bố.

d) Riêng viên chức là cấp Trưởng hoặc Phó Trưởng đơn vị ngoài các tiêu chuẩn nêu trên đơn vị do viên chức đó quản lý có 100% viên chức được đánh giá, xếp loại chất lượng từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, đơn vị phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

2. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp đơn vị

vượt quá 15% thì phải có văn bản giải trình đề Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét.

Điều 10. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; đối với giảng viên xếp loại giảng viên trong năm học phải đạt giảng viên loại khá trở lên;

b) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Điều 11. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) 100% viên chức trong năm học được đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế, quy định của nhà trường.

Điều 12. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

c) 100% viên chức trong đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 50% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế, quy định của nhà trường.

Điều 13. Danh hiệu Cờ thi đua cấp bộ, Cờ thi đua Chính phủ

Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp bộ được xét tặng hàng năm cho những tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 11,12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Chương III

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 14. Các loại hình và hình thức khen thưởng

1. Loại hình khen thưởng

a) Khen thưởng thường xuyên: là loại hình khen thưởng được tiến hành hằng năm cho các tập thể và cá nhân trong trường đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch hằng năm hoặc nhiều năm.

b) Khen thưởng theo đợt (hoặc theo chuyên đề): là loại hình khen thưởng cho các tập thể và cá nhân trong trường đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc một đợt thi đua, một chương trình hay một chuyên đề do cấp có thẩm quyền hoặc nhà trường phát động.

c) Khen thưởng đột xuất: là loại hình khen thưởng cho các tập thể và cá nhân trong trường đạt được thành tích đột xuất trong công tác giảng dạy, nghiên cứu, phục vụ chiến đấu; dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, Nhà nước, nhà trường, trấn áp tội phạm,... Thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài kế hoạch công việc bình thường mà tập thể và cá nhân phải đảm nhiệm.

d) Khen thưởng quá trình cống hiến: là loại hình khen thưởng cho các cá nhân có quá trình công tác đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển nhà trường.

2. Các hình thức khen thưởng: Huân chương, bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương.

Điều 15. Tiêu chuẩn Huân chương độc lập

Thực hiện theo quy định tại Điều 16, 17, 18 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Điều 16. Tiêu chuẩn Huân chương Lao động

Thực hiện theo quy định tại Điều 22, 23, 24 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Điều 17. Tiêu chuẩn Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương hoặc Bộ Công Thương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ Công Thương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương trở lên và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương hoặc Bộ Công Thương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ Công Thương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương trở lên (bằng khen toàn diện) và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương trở lên hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương trở lên (bằng khen toàn diện).

Điều 18. Tiêu chuẩn Bằng khen cấp Bộ, tỉnh

1. Bằng khen cấp Bộ, tỉnh tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ, tỉnh phát động hằng năm ;

b) Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc Bộ, tỉnh;

c) Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có tối thiểu 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

d) Đạt nhiều thành tích trong công tác góp phần xây dựng, phát triển đơn vị và ngành Công Thương Việt Nam nhân dịp kỷ niệm (năm tròn và năm lẻ 5) ngày thành lập ngành Công Thương, đơn vị.

2. Bằng khen cấp Bộ, tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc Bộ, tỉnh;

c) Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Điều 19. Tiêu chuẩn Giấy khen của Hiệu trưởng

1. Giấy khen của Hiệu trưởng tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được xét trong các phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên.

2. Giấy khen của Hiệu trưởng tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 20. Tiêu chuẩn Kỷ niệm chương

Kỷ niệm chương để tặng cho cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, có thời gian tham gia công tác trong tại trường theo quy định. Xét kỷ niệm chương thực hiện theo hướng dẫn chi tiết của các bộ, ngành. Khi có đợt xét tặng nhà trường sẽ triển khai kế hoạch xét khen thưởng tới các đơn vị.

Chương IV

QUY TRÌNH, THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 20. Quy trình bình xét, lựa chọn và hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Thi đua, khen thưởng thường xuyên

a) Thời gian tổ chức xét

Kết thúc năm học, nhà trường triển khai kế hoạch xét thi đua khen thưởng; các cá nhân, tập thể viết báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng; đơn vị tổ chức bình xét và đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua theo kế hoạch: Lao động tiên tiến, Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp bộ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Bằng khen, Huân chương, ... cho cá nhân và tập thể trước ngày 30/6 hằng năm hoặc theo kế hoạch bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học.

b) Quy trình bình xét

Bước 1. Nhà trường ban hành kế hoạch bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học.

Bước 2. Căn cứ tiêu chuẩn thi đua; kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức hằng tháng trong năm học của các viên chức trong đơn vị, trường đơn vị tổ chức họp, bình xét và bỏ phiếu tín nhiệm. Thành phần: toàn thể viên chức trong đơn vị. Tập thể, cá nhân đạt đủ số phiếu đồng ý được trường đơn vị và công đoàn đơn vị lập danh sách đề nghị Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét.

Bước 3. Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng tổng hợp hồ sơ xét thi đua khen thưởng.

Bước 4. Hội đồng Thi đua, khen thưởng họp xét và ban hành quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Bước 5. Hoàn thiện và nộp hồ sơ lên cấp trên: hồ sơ xét danh hiệu thi đua khen thưởng cấp trường, cấp bộ,.. theo biểu mẫu Phụ lục đính kèm.

2. Khen thưởng theo đợt, chuyên đề và đợt xuất

a) Khen thưởng theo chuyên đề, theo đợt: trên cơ sở hướng dẫn về đối tượng, tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng, các đơn vị tổng hợp báo cáo thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng để đề nghị khen thưởng.

b) Khen thưởng đột xuất: căn cứ vào thành tích của các tập thể, cá nhân lập được, thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét, đề nghị Hiệu trưởng, cấp trên khen thưởng.

c) Thời hạn nộp hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề và đột xuất cần được hoàn thành ngay sau kết thúc sơ kết, tổng kết đợt thi đua, chuyên đề thi đua hoặc ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

d) Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo biểu mẫu Phụ lục đính kèm.

Điều 21. Nguyên tắc bình xét

1. Đối với danh hiệu: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen của Bộ trưởng cho tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

2. Đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các danh hiệu vinh dự Nhà nước phải được Hội đồng Thi đua, khen thưởng xét, bỏ phiếu kín và có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

Điều 22. Hội đồng Thi đua, khen thưởng

1. Thành phần Hội đồng

a) Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng) do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập có số lượng lẻ.

b) Thành phần Hội đồng gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng Nhà trường;

- 02 Phó Chủ tịch Hội đồng: 01 Phó Hiệu trưởng (Phó Chủ tịch thường trực), 01 Chủ tịch Công đoàn Trường;

- Các ủy viên gồm: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính (ủy viên thường trực), đại diện một số Trường đơn vị chuyên môn thuộc Trường.

c) Thư ký giúp việc cho Hội đồng là viên chức của Phòng Tổ chức - Hành chính.

2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo tỷ lệ quy định. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến quyết định của Chủ tịch Hội đồng.

b) Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

a) Tham mưu cho Hiệu trưởng triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, của Bộ Công Thương về công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức, phát động phong trào thi đua trong toàn Trường theo thẩm quyền.

b) Tham mưu xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

c) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua, công tác khen thưởng; sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua trong từng năm và từng giai đoạn.

d) Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Chương V

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; MỨC TIỀN THƯỞNG, CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI VÀ QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ

Điều 23. Quỹ thi đua, khen thưởng; mức tiền thưởng

Nguồn và mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng, mức tiền thưởng được thực hiện theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

Điều 24. Nguyên tắc thưởng

1. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích viên chức đạt nhiều danh hiệu thi đua mà thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó là như nhau thì chỉ được nhận mức thưởng cao nhất.

2. Trong cùng một thời điểm, viên chức đạt nhiều danh hiệu thi đua mà thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó là khác nhau, thì được nhận mức thưởng của các danh hiệu thi đua đã đạt được.

3. Trong cùng một thời điểm, viên chức vừa đạt danh hiệu thi đua, vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận mức thưởng của cả danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

Điều 25. Các chế độ ưu đãi khác

Trong thi đua, khen thưởng thường xuyên, cá nhân được tặng các danh hiệu thi đua, ngoài việc được nhận mức thưởng theo quy định còn được ưu tiên xét nâng lương trước thời hạn và cử đi học tập, nghiên cứu, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong và ngoài nước. Các hình thức thi đua khen thưởng khác do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng; hủy bỏ quyết định khen thưởng, thủ tục, hồ sơ tước hoặc phục hồi danh hiệu

1. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng thực hiện theo Điều 76, 77 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Việc hủy bỏ quyết định khen thưởng, thủ tục, hồ sơ tước hoặc phục hồi danh hiệu thực hiện theo Điều 78, 79 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng các đơn vị có trách nhiệm phổ biến quy định này đến toàn thể viên chức của đơn vị và căn cứ triển khai thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung khi cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và quy định của Nhà nước ở từng thời kỳ.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản khác, thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Vũ Đình Ngộ

PHỤ LỤC
Một số biểu mẫu áp dụng trong hồ sơ thi đua, khen thưởng

Mẫu số 01	Tờ trình
Mẫu số 02	Biên bản họp
Mẫu số 03	Đăng ký thi đua
Mẫu số 04 (Tập thể)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen cấp Bộ, cấp Tỉnh; Tập thể Lao động xuất sắc Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 05 (Cá nhân)	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Chiến sỹ thi đua Cơ sở, Bằng khen cấp Bộ, cấp Tỉnh và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(Tên đơn vị đề nghị khen thưởng) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phủ Thọ, ngày.....tháng.....năm.....

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị khen thưởng

Kính gửi: Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV;

Căn cứ Thông tư số 15/VBHN-BCT ngày 23/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thi hành công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-ĐHCNVT ngày 19/5/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

Căn cứ Kế hoạch số:..... /KH-ĐHCNVT ngày tháng năm về việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm học.....

Căn cứ kết quả phiên họp ngày ...tháng...năm của(tên đơn vị).

(tên đơn vị)... kính đề nghị Hội đồng thi đua – khen thưởng Nhà trường xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác nămvà trình cấp trên khen thưởng như sau:

I. Danh hiệu thi đua

Tập thể:

1. Tập thể Lao động xuất sắc
2. Tập thể Lao động tiên tiến

Cá nhân:

1. Chiến sỹ thi đua cơ sở, cho ...cá nhân
2. Lao động tiên tiến, cho...cá nhân

II. Hình thức khen thưởng

1. Bằng khen của Bộ trưởng; chủ tịch UBND tỉnh, cho ...tập thể và... cá nhân

2. Giấy khen của Hiệu trưởng, cho ...tập thể và... cá nhân

(Tên đơn vị) kính đề nghị Hội đồng thi đua – khen thưởng Nhà trường xem xét, quyết định.

(Kèm theo Tờ trình này Biên bản họp (tên đơn vị), danh sách và báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: (Tên đơn vị)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Tờ trình ngày ...tháng ...năm... của ... (tên đơn vị)

I. Danh hiệu thi đua *(tập thể trước, cá nhân sau, trình tự từ cao xuống thấp)*

II. Hình thức khen thưởng *(tập thể trước, cá nhân sau, trình tự từ cao xuống thấp)*

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 (Tên đơn vị đề nghị khen thưởng) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày.....tháng.....năm.....

BIÊN BẢN HỌP

V/v xét thi đua, khen thưởng năm học ...

Hôm nay, vào hồi ... giờ... phút ngày tháng năm tại..., (Tên đơn vị) họp xét và đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học ... cho các tập thể và cá nhân thuộc (Tên đơn vị).

A. Thành phần

- Tổng số: ... thành viên;
- Có mặt: .../... thành viên;
- Vắng mặt: .../... (nếu vắng phải xin ý kiến bằng phiếu)
- Chủ trì cuộc họp: (Họ và tên, chức vụ)
- Thư ký cuộc họp: (Họ và tên, chức vụ)

B. Nội dung cuộc họp

1. Nội dung cuộc họp

Sau khi nghe đồng chí (Chủ trì cuộc họp) quán triệt các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và tóm tắt thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng; (Tên đơn vị) đã thảo luận, phân tích, đánh giá thành tích của các tập thể, cá nhân. (Tên đơn vị) đã biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín), kết quả ...% thành viên nhất trí đề nghị trình cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân, cụ thể như sau:

- **Danh hiệu thi đua:** Xét danh hiệu thi đua đối với cá nhân trước, sau đó đến tập thể; xét từ danh hiệu thấp đến danh hiệu cao (Lao động tiên tiến, Chiến sỹ thi đua cơ sở...)

- **Hình thức khen thưởng:** Xét hình thức khen thưởng đối với cá nhân trước, sau đó đến tập thể (Giấy khen; Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ...).

2. Bỏ phiếu và kết quả kiểm phiếu

2.1. Ban kiểm phiếu:

- Đồng chí:.....- Trưởng ban
- Đồng chí:.....- Ủy viên

- Đồng chí:.....- Chứng kiến

2.2. Bỏ phiếu và kết quả kiểm phiếu cho từng trường hợp

2.2.1. Đề nghị tặng.....cho.....cá nhân

TT	Họ và tên	Chức vụ/ chức danh	Số phiếu nhất trí	Tỉ lệ (%)

2.2.2. Đề nghị tặng.....cho.....tập thể

TT	Đơn vị	Hình thức đề nghị	Số phiếu nhất trí	Tỉ lệ (%)

Biên bản đã được Hội đồng thông qua và nhất trí. Cuộc họp kết thúc vào hồi....giờ.... phút cùng ngày./.

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Lập biểu đối với những danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có số lượng đề nghị khen thưởng nhiều (Ví dụ: Biểu số 01-LĐTT: Lao động tiên tiến; Biểu số 02-CSTĐCS: Chiến sỹ thi đua cơ sở...), gồm các cột thể hiện thông tin: tên cá nhân, tập thể, số phiếu đồng ý, không đồng ý, đạt tỷ lệ % (theo quy định của từng DHTT, HTKT cụ thể).

- Không viết tắt tên cá nhân (tập thể), chức danh, chức vụ...

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ
 ĐƠN VỊ: _____

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phủ Thọ, ngày tháng năm 20...

BẢN ĐĂNG KÝ DANH HIỆU THI ĐUA
NĂM HỌC.....

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

Sau khi nghiên cứu tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, Khoa (Phòng, Trung tâm, Bộ môn) đăng ký phấn đấu để đạt được danh hiệu thi đua năm học, cụ thể:

1. Danh hiệu thi đua -khen thưởng của tập thể
2. Danh hiệu thi đua - khen thưởng của cá nhân

TT	Họ và tên	Chức vụ/ chức danh	Danh hiệu đăng ký

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Phụ Thọ, ngày: tháng năm 20

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG...²****Tên tập thể đề nghị**

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SO LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ

1. Đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị: (ghi đầy đủ, không viết tắt)
- Địa điểm trụ sở chính:
- Quá trình thành lập:
- Tóm tắt cơ cấu tổ chức: đơn vị trực thuộc; tổng số cán bộ công chức, viên chức, nhân viên; chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (trình độ chuyên môn, nghiệp vụ...); các tổ chức đảng, đoàn thể; những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ.
- Cơ sở vật chất (có thể đánh giá thuận lợi, khó khăn).

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Những chức năng, nhiệm vụ được giao (hoặc đảm nhận).

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số ngày tháng năm 201.... của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước³.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁴.

- Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Công tác chăm lo đời sống cho công chức, viên chức, người lao động.

- Nêu kết quả hoạt động xã hội, từ thiện (cụ thể số tiền, hiện vật đóng góp, ủng hộ, giúp đỡ nếu có).

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁵.

- Nêu vai trò, kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

- Xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (ghi rõ số quyết định/văn bản, ngày, tháng, năm ký quyết định/văn bản).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁶

1. Danh hiệu thi đua;

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**

(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị),

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

⁴ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁵ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁶ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định)

- Nộp 01 bộ hồ sơ đối với đề nghị các danh hiệu thi đua - khen thưởng cấp trường; 03 bộ hồ sơ đối với đề nghị các danh hiệu thi đua - khen thưởng cấp trên.

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ Thọ, ngày tháng năm 20

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG**²

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:
- Quê quán³:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:

2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:

2.1. Công tác chuyên môn:

- *Công tác quản lý* (Đối với viên chức quản lý): Nếu là người đứng đầu và cấp phó thì khai tóm tắt thành tích của đơn vị, nêu 5-10 dòng “Đóng góp xây dựng đơn vị” về chính quyền được tặng bằng khen hoặc công nhận danh hiệu thi đua gì? về công tác Đảng chi bộ được công nhận loại gì? Công đoàn được khen thưởng gì?

- *Công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học* (Đối với giảng viên)

- Công việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ (Đối với chuyên viên, nhân viên):

2.2. Sáng kiến, giải pháp, đề tài khoa học:

Trong đó có nội dung trình bày về giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cấp có thẩm quyền xem xét công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu, áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong công tác góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (sau đây gọi tắt là sáng kiến)”. Với mỗi sáng kiến nêu rõ: tên sáng kiến, thời gian (năm), nội dung sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng.

Lưu ý: Về số lượng, đối với Báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, cấp Tỉnh": tối thiểu 03 sáng kiến; đối với báo cáo đề nghị tặng "Bằng khen cấp Bộ, cấp Tỉnh tối thiểu" 02 sáng kiến; Số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận sáng kiến).

2.3. Việc chấp hành chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước:

2.4. Công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức

2.5. Công tác xây dựng Đảng, hoạt động Đoàn thể, công tác xã hội từ thiện

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

GHI CHÚ:

¹ Báo cáo thành tích 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sĩ thi đua cơ sở và Giấy khen của Hiệu trưởng.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc":

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc trung ương" và 06 lần đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị:

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, cấp Tỉnh, ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Nộp 01 bộ hồ sơ đối với đề nghị các danh hiệu thi đua - khen thưởng cấp trường; 03 bộ hồ sơ đối với đề nghị các danh hiệu thi đua - khen thưởng cấp trên.